

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**

Số: 168/KL-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 5 năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA

Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện công tác bàn giao, tiếp nhận từ Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố (trước đây) cho Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố

MẬT

Căn cứ Quyết định số 4935/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của Chủ tịch UBND thành phố về việc thanh tra trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện công tác bàn giao, tiếp nhận từ Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố (trước đây) cho Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố và các Quyết định số: 844/QĐ-UBND ngày 24/02/2021, 3743/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của Chủ tịch UBND thành phố về việc thay đổi Trưởng đoàn, bổ sung thành viên Đoàn thanh tra.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra, Chủ tịch UBND thành phố kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Ngày 27/12/2018, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 2386/QĐ-UBND thành lập Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) trực thuộc UBND thành phố Quảng Ngãi trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Quảng Ngãi, Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng thành phố Quảng Ngãi, Ban Quản lý Công trình công cộng thành phố Quảng Ngãi và Ban Quản lý Cụm công nghiệp Làng nghề thành phố Quảng Ngãi, thời gian sáp nhập kể từ ngày 01/01/2019. Tại khoản 3 Điều 1 Quyết định có nêu: “3. Ban Quản lý tiếp nhận nguyên trạng số lượng người làm việc (nhân sự), tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu có liên quan từ Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Quảng Ngãi, Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng thành phố Quảng Ngãi, Ban Quản lý Công trình công cộng thành phố Quảng Ngãi và Ban Quản lý Cụm công nghiệp Làng nghề thành phố Quảng Ngãi”.

Sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định nêu trên và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thành ủy tại các Kết luận số: 914-KL/TU ngày 01/3/2019; 933-KL/TU ngày 28/3/2019 kết luận tại buổi làm việc với Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quảng Ngãi về công tác bàn giao sau khi hợp nhất; UBND thành phố tại Thông báo 1209/TB-UBND ngày 11/4/2019 kết luận tại buổi họp chỉ đạo công tác bàn giao, tiếp nhận sau khi hợp nhất, Ban Quản lý đã xây dựng 02 Kế hoạch để thực hiện công tác bàn giao, cụ thể: Kế hoạch số 07/KH-BQL ngày 18/4/2019 của Ban Quản lý về việc thực hiện công tác bàn giao hồ sơ các dự án, công trình và tài chính, tài sản do Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố (trước đây) làm chủ đầu tư và dịch vụ tư vấn bồi thường, giải phóng mặt

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Kết quả bàn giao về con người

2. Kết quả bàn giao về tài sản

3. Kết quả bàn giao về các dự án

Tổng số các dự án dịch vụ bồi thường là 50 dự án, trong đó có 04 dự án có nguồn vốn ngân sách do Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố (*trước đây*) ký hợp đồng với Ban Quản lý.

3.1. Các dự án đang thực hiện: 18 dự án, Trong đó:

3.1.1. Tiền chi phí phục vụ bồi thường các Chủ đầu tư còn nợ Ban quản lý
(05 dự án): 331.593.557 đồng.

1. Khu đô thị mới Phú Mỹ: 30.234.286 đồng.
2. Khu dân cư Sơn Tịnh: 16.848.224 đồng.
3. Chùa Minh Đức và Khu văn hóa Thiên Mã : 185.985.767 đồng.
4. Tuyến ống cấp nước trên địa bàn thành phố: 1.483.011 đồng.
5. Khu dân cư Bàu cả: 97.042.269 đồng;

3.1.2. Tiền chi phí phục vụ bồi thường Ban Quản lý còn nợ các Chủ đầu tư (tạm ứng theo theo Hợp đồng): gồm 08 dự án, với số tiền: 1.002.972.943 đồng; trong đó:

* Công nợ của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố: 625.972.943 đồng.

1. Khu đô thị Bàu Giang: 400.000.000 đồng.
2. Khai thác mỏ đá Bazan làm phụ gia Xi măng thuộc xã Tịnh Long và xã Tịnh Khê thành phố Quảng Ngãi: 42.185.000 đồng.
3. Khu Thương mại Dịch vụ Universal Paradise Sơn Tịnh: 107.001.443 đồng.
4. Câu lạc bộ Văn hóa, Thể dục, Thể thao Hưng Vũ: 24.417.000 đồng.
5. Trang trại nông nghiệp Lệ Thủy: 42.369.500 đồng.
6. Chợ Nghĩa Đồng: 10.000.000 đồng.

* Công nợ tại Ban quản lý: 387.000.000 đồng.

1. Công viên giải trí, thể thao trung tâm kết hợp chỉnh trang khu đô thị Tây Nguyên Chí Thanh: 250.000.000 đồng.
2. Khu du lịch sinh thái Bàu Giang: 137.000.000 đồng.

3.2. Các dự án đã thanh lý hợp đồng là 23 dự án, gồm:

1. Nhà làm việc Chi Cục Kiểm Lâm.
2. Trụ sở làm việc Trạm Cảnh sát giao thông đường thủy, xã Tịnh Hòa.
3. Xây dựng cơ sở hạ tầng Trường Đại học Phạm Văn Đồng.
4. Đường Lê Trung Đình (bổ sung).
5. Đường Lê Trung Đình (Ban Quản lý bồi thường bàn giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố).
6. Bệnh viện Phúc Hưng.
7. Thành phần nâng cấp và mở rộng lưới điện PPNT tỉnh Quảng Ngãi.
8. Văn phòng làm việc và Phòng thí nghiệm CN miền Trung của TT Kỹ thuật Tiêu chuẩn ĐLCL 3.
9. Xây dựng giếng nước khai thác và cung cấp nước sạch.
10. Bãi đỗ xe công cộng.
11. Mở rộng Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thành phố Quảng Ngãi.
12. Trạm y tế xã Tịnh An.
13. Dự án: Trường Bần.
14. Khu đô thị Bờ Nam sông Trà Khúc thành phố Quảng Ngãi.
15. Thoát nước cơ sở hạ tầng ngoài hàng rào Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi (GD II).
16. Ô tô Nam Hàn tại Quảng Ngãi.
17. Trạm biến áp 110 KV Quảng Phú, Quảng Ngãi và nhánh rẽ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi.
18. Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh (KM35-KM47).

19. Công tác BT, GPMB dự án Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên Quảng Ngãi.

20. Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh (km18-km35).

21. Trung tâm kinh doanh giới thiệu các sản phẩm thép Việt Trung.

22. Trung tâm điều hành xe buýt, bãi đỗ xe, xưởng sửa chữa và bảo dưỡng xe Ô tô (Công ty TNHH MTV Mai Linh Quảng Ngãi).

23. Ô tô Trung Nam.

3.3. Các dự án đang làm thủ tục thanh lý hợp đồng, gồm:

1. Khu đô thị Dịch vụ VSIP.

2. Khu đô thị Bàu Giang: Hiện nay hai bên đã làm việc, đi đến thống nhất và đang hoàn thiện Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành; đồng thời quyết toán, thành lý Hợp đồng với giá trị là 352.000.000 đồng (đã gửi Biên bản thanh lý hợp đồng cho Chủ đầu tư).

3.4. Các dự án đã gửi đối chiếu số liệu đến ngày 31/12/2022 gồm 20 dự án

3.4.1. Tổng số dự án đã đối chiếu xong: 13 dự án; tổng số tiền: 5.197.964.127 đồng; trong đó: Tiền bồi thường trực tiếp: 4.818.870.127 đồng; Chi phí PVBT: 379.094.604 đồng.

1. Khu dân cư Sơn Tịnh: Hiện nay Bên A còn nợ chi phí phục vụ bồi thường là 16.848.224 đồng; Bên B còn nợ chi phí Bồi thường trực tiếp là 1.824.626.636 đồng. Công trình đang triển khai thực hiện nên các khoản nợ A - B sẽ được thanh quyết toán khi kết thúc Hợp đồng.

2. Khu dân cư Nguyễn Chí Thanh: Bên B còn nợ chi phí phục vụ bồi thường là 250.000.000 đồng. Hiện nay, Nhà đầu tư đang hoàn thiện thủ tục để triển khai dự án theo quy định. Giá trị tạm ứng được hai bên thống nhất rằng Bên B sẽ hoàn trả bằng khối lượng công việc khi dự án tiếp tục triển khai.

3. Mở rộng Trường Trung học Phổ thông Chuyên Lê Khiết; công nợ A-B: chi phí PVBT: 0 đồng; chi phí BTBT: B nợ 25.965.000 đồng.

4. Khu Thương mại - Dịch vụ Universal Paradise Sơn Tịnh; Bên B còn nợ chi phí phục vụ bồi thường là 107.000.000 đồng. Giá trị tạm ứng Bên B sẽ hoàn trả bằng khối lượng công việc khi dự án tiếp tục triển khai.

5. Thoát nước cơ sở hạ tầng ngoài hàng rào Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi (Giai đoạn II): Công nợ A-B: 0 đồng.

6. Cơ sở II Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật - Công nghiệp Quảng Ngãi: Bên A còn nợ chi phí phục vụ bồi thường là 3.763.369 đồng. Bộ phận kế toán sẽ hoàn thiện thủ tục quyết toán và thanh lý Hợp đồng với Chủ đầu tư.

7. Trạm biến áp 110 KV Quảng Phú, Quảng Ngãi và nhánh rẽ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Công nợ A-B: 0 đồng.

8. Khu đô thị Dịch vụ VSIP: 0 đồng (Chủ đầu tư đã thanh toán 11/5/2023).

9. Khu đô thị An Phú sinh: Công nợ A-B: chi phí PVBT: 0 đồng; chi phí BTBT tồn tại Ban Quản lý: 2.133.940.024 đồng.

10. Tuyến ống cấp nước địa bàn thành phố; Công nợ A-B: A nợ chi phí PVBT: 1.483.011 đồng; chi phí BTBT: Tiền BTBT tồn tại Ban quản lý: 746.221.142 đồng. Công trình đang triển khai thực hiện nên các khoản nợ A – B sẽ được thanh quyết toán khi kết thúc Hợp đồng.

11. Khu đô thị Bàu Giang (*hiện đã gửi biên bản thanh lý hợp đồng cho Chủ đầu tư*).

12. Đường Nguyễn Trãi; Công nợ A-B: tiền bồi thường trực tiếp tồn tại Ban quản lý: 88.117.325 đồng.

13. Khu đô thị bờ Nam sông Trà khúc (*đã có biên bản thỏa thuận dừng dự án*).

3.4.2. Các Chủ đầu tư chưa phản hồi: 07 dự án

1. Khu đô thị mới Phú Mỹ. Công trình đang triển khai thực hiện nên các khoản nợ A – B sẽ được thanh quyết toán khi kết thúc Hợp đồng.

2. Dự án Chùa Minh Đức và Khu văn hóa Thiên Mã.

3. Khai thác mỏ đá Bazan làm phụ gia Ximăng thuộc xã Tịnh Long và xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi: Hiện nay 02 bên đã làm việc, đi đến thống nhất và đang hoàn thiện khối lượng hoàn thành để làm cơ sở quyết toán, thành lý Hợp đồng.

4. Trang trại nông nghiệp Lệ Thủy.

5. Khu dân cư Bàu Cả kết hợp chỉnh trang đô thị: Công trình đang triển khai thực hiện nên các khoản nợ A – B sẽ được thanh quyết toán khi kết thúc Hợp đồng.

6. Câu lạc bộ Văn hóa - Thể dục Thể thao Hưng Vũ: Hiện nay Nhà đầu tư đang chữa bệnh tại Sài Gòn, chưa liên hệ được.

7. Khu Sinh vật cảnh và Kinh doanh dịch vụ phường Nghĩa Chánh.

4. Kết quả giao nhận về tài chính

Theo Báo cáo số 214/BC-BQL ngày 30/6/2023 của Ban Quản lý về việc *bàn giao và tiếp nhận bàn giao số liệu, tài liệu kế toán của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố trước đây quản lý thực hiện đến ngày 31/12/2022* và Biên bản họp thống nhất ký nhận bàn giao vào ngày 01/7/2023, Biên bản bàn giao số dư tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà Nước Quảng Ngãi ngày 22/4/2022; Biên bản bàn giao công tác kế toán ngày 11/9/2023; Biên bản bàn giao hồ sơ, tài liệu chứng từ kế toán các dự án ngày 18/12/2023, cụ thể thể hiện nội dung như sau:

4.1. Đã tiếp nhận bàn giao: Ban Quản lý đã thực hiện tiếp nhận bàn giao theo nguyên trạng một số nội dung sau:

- Về tiền gửi Kho bạc Nhà nước: Đã ký biên bản nhận bàn giao từ tài khoản 3741.0.1113674.92001 trong năm 2019 là 19.800.638.759 đồng. Ngày 22/4/2022 đã ký biên bản bàn giao số tiền 127.018.334 đồng gồm 03 tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước hiện nay đã lập thủ tục chuyển khoản qua tài khoản của Ban Quản lý.

- Về tiền gửi ngân hàng: Ngày 22/4/2022 đã ký biên bản bàn giao số tiền 1.484.220.615 đồng, gồm: Ngân hàng Cổ phần Quân Đội Quảng Ngãi là 926 đồng

- lãi tiền bồi thường giải phóng mặt bằng; Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Quảng Ngãi là 111.569.755 đồng - tiền Bồi thường giải phóng mặt bằng của khu dân cư Sơn Tịnh (*Công ty 577*); Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Chi nhánh Dung Quất là 4.942 đồng - lãi tiền bồi thường giải phóng mặt bằng; Ngân hàng Công thương Quảng Ngãi là 275.089 đồng - lãi của các dự án. Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi là: 1.136.115.262 đồng (*gốc: 1.008.981.000 đồng, lãi 127.134.262 đồng*) là tiền bảo hành của các công trình.

4.2. Đã thực hiện rà soát, hoàn thiện các nội dung tồn đọng và thống nhất bàn giao, gồm:

4.2.1. Về số dư tạm ứng tài khoản 141: Tạm ứng trong báo cáo tài chính số cuối kỳ năm 2017 là 552.170.328 đồng mang sang đầu kỳ năm 2018 là: 523.005.027 đồng. Chênh lệch 29.165.301 đồng, đã xác định được đối tượng tạm ứng và đã được điều chỉnh lại trong báo cáo tài chính của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố.

4.2.2. Công nợ phải trả (tài khoản 331.8) Phần dịch vụ bồi thường ký hợp đồng, các đơn vị đến ngày 31/12/2017 là 25.277.539.178 đồng, theo số liệu công nợ phải trả nêu trên đến thời điểm hiện nay đã làm rõ chi tiết từng dự án, đối tượng phải trả như bồi thường trực tiếp, chi phí PVBT.

4.2.3. Chứng từ kế toán chưa hoàn thiện (14 chứng từ), đến nay đã tìm lục và bổ sung hoàn thiện đầy đủ.

4.2.4. Về công nợ phải thu phải trả (tài khoản 331) nguồn vốn ngân sách Nhà nước. Công nợ đã xác định công trình còn phải trả nhà thầu tổng số tiền là 41.012.301 đồng, (gồm: Công ty TNHH TVXD Nhà Việt, phải trả 4.000.000 đồng và Công ty CP Tư vấn Xây dựng và Đầu tư Quảng Ngãi, phải trả là 37.012.301 đồng của dự án Kè chống sạt lở bờ Nam sông Trà Khúc).

4.2.5. Công nợ phải thu đến ngày 31/12/2018 (dư có TK 131) phải thu các dự án nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước là 1.517.677.361 đồng đến nay đã xác định được đối tượng phải thu (trong đó: có 1.507.677.361 đồng).

4.2.6. Chênh lệch thu chi chưa xử lý (dư nợ TK 421.8) 2.135.749.071 đồng chưa thể hiện số dư chi tiết cho từng đối tượng, không có sổ kế toán theo dõi. Đến nay đã xác định được chứng từ ghi sổ hạch toán lớn hơn số của Báo cáo tài chính là 29.165.301 đồng. Đến nay đã thực hiện điều chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố.

4.3. Những nội dung chưa thống nhất bàn giao

4.3.1. Phê duyệt dự toán và quyết toán kinh phí hoạt động năm 2018, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố đã lập dự toán thu chi quản lý dự án năm 2018, Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố từ chối thẩm định dự toán do chưa thực hiện theo quy định tại Điều 11 của Thông tư số 72/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính, tại Công văn số 399/TCKH ngày 25/12/2018. Như vậy không đủ cơ sở để quyết toán kinh phí thu - chi hoạt động năm 2018. Tổng thu năm 2018: 5.288.115.590 đồng (*gồm: Thu NSNN cấp hỗ trợ 2.450.797.000 đồng, thu QLDA*

từ vốn đầu tư công: 192.979.000 đồng, thu dịch vụ BTGPMB 2.644.328.714 đồng). Bao gồm 10.876 đồng số dư của năm 2017 chuyển sang năm 2018. Tổng chi trong năm 2018: 5.757.610.570 đồng (gồm: Chi từ nguồn NSNN cấp hỗ trợ 2.403.222.876 đồng, Chi từ nguồn QLDA vốn đầu tư công: 202.308.637 đồng, Chi từ nguồn dịch vụ BTGPMB 3.152.079.057 đồng). Tổng số dư năm 2018 còn lại chuyển qua năm 2019: 39.857.363 đồng (gồm: Số dư từ nguồn QLDA vốn đầu tư công: 39.857.363 đồng, Số dư nguồn dịch vụ BTGPMB phần đơn vị được hưởng không tách được do vậy không thể xác định rõ còn bao nhiêu tiền).

4.3.2. Phải trả tiền lương cho công chức, viên chức, người lao động (dư có TK 334) là 32.295.663 đồng ghi chưa xác định đối tượng còn nợ để bàn giao. Theo báo cáo của kế toán Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố (trước đây) thì đến cuối năm 2018, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố không còn nợ tiền lương phải trả công chức, viên chức, người lao động.

Ban Quản lý đã thực hiện rà soát để làm rõ các khoản đã hạch toán tính tiền lương cho hợp đồng lao động gồm 06 tháng (gồm tháng 8, 9, 10, 11, 12 năm 2017) và số dư mang sang đầu năm 2018 phải trả là 455.155.243 đồng, ngày 06/02/2018 Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố đã chuyển tiền lương 422.859.580 đồng, số dư phải trả tiền lương cuối năm 2018 là 32.295.663 đồng. Tuy nhiên, không tìm ra số liệu của tiền lương phải trả là 32.295.663 đồng, thực tế thì Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố khi hợp nhất từ ngày 01/01/2019 trở về trước không còn nợ tiền lương đã được ông Nguyễn Tám (nguyên là Phó giám đốc phụ trách Trung tâm PTQĐ thành phố trước đây) ký bảng xác nhận ngày 24/4/2023. Liên quan đến nội dung nợ tiền lương từ năm 2018 về trước ông Nguyễn Tám chịu trách nhiệm nếu sau này có phát sinh nợ tiền lương phải trả từ năm 2018 trở về trước.

4.3.3. Về phân bổ và kết chuyển doanh thu số dư bên có TK 531 số tiền là 364.717.147 đồng chưa kết chuyển để xác định kết quả hoạt động doanh thu.

III. KẾT LUẬN

1. Kết luận

1.1. Kết quả bàn giao về con người và tài sản: Công tác bàn giao về con người, tài sản từ Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố (trước đây) cho Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố đã được các bên tiến hành kịp thời theo chỉ đạo của cấp trên. Sau khi tiếp nhận Ban Giám đốc mới đã bố trí con người và sử dụng tài sản tiếp nhận hợp lý, có phát huy hiệu quả.

1.2. Kết quả bàn giao các dự án và tài chính: Việc thực hiện công tác bàn giao về dự án và tài chính của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố (trước đây) hết sức khó khăn phức tạp, kéo dài hơn 4 năm, đến nay mới cơ bản đã hoàn thành việc bàn giao và được tập thể thống nhất nhận bàn giao tại biên bản ngày 01/7/2023. Tuy nhiên, vẫn còn vướng mắc 03 nội dung chưa hoàn thành dứt điểm như đã nêu trên, nhưng hiện nay Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quảng Ngãi cũng đã có kiến nghị giải pháp tiếp tục thực hiện.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan: Sau khi hợp nhất thì Kế toán cũ của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố (*trước đây*) đã nghỉ việc từ ngày 01/01/2019, nên công tác sao lục hồ sơ tài liệu kế toán cũ của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố gặp nhiều khó khăn.

2.2. Nguyên nhân chủ quan: Việc lãnh đạo, chỉ đạo của nguyên là Lãnh đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố (*trước đây*) chưa được kịp thời, quyết liệt.

3. Trách nhiệm

Việc thực hiện công tác bàn giao của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố (*trước đây*) để chậm trễ, kéo dài, trách nhiệm trước hết thuộc về ông Nguyễn Tám (*nguyên là Phó giám đốc phụ trách Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố*) và các cá nhân có liên quan.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:
Không.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ Luật Thanh tra và các quy định của pháp luật có liên quan; xét tính chất và mức độ các sai sót, khuyết điểm nêu trên, Chủ tịch UBND thành phố xử lý như sau:

1. Yêu cầu Ban Quản lý dự án Đầu tư và Phát triển quỹ đất thành phố:

1.1. Tổ chức các biện pháp khắc phục tồn tại, hạn chế

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể để tiếp tục thực hiện 03 nội dung chưa hoàn thành dứt điểm được nêu tại mục 4.3 phần II Kết luận thanh tra mà Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quảng Ngãi đã kiến nghị giải pháp thực hiện đối với từng nội dung chưa thống nhất bàn giao theo quy định. Báo cáo kết quả thực hiện cho UBND thành phố qua phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố để theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Chỉ đạo xây dựng báo cáo kiểm điểm các hạn chế, khuyết điểm; tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể lãnh đạo, các cá nhân có liên quan trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu thực hiện công tác bàn giao của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố (*trước đây*) để chậm trễ, kéo dài.

1.2. Tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra này theo quy định tại Điều 104 Luật Thanh tra năm 2022; tổ chức niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở trong 15 ngày liên tục. Báo cáo kết quả thực hiện (*kèm theo tài liệu chứng minh*) UBND thành phố qua Thanh tra thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Giao phòng Nội vụ thành phố chủ trì xem xét kết quả tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, các cá nhân có liên quan nêu tại điểm 1.1 mục 1 phần V Kết luận Thanh tra này; báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND thành phố xem xét, xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền (*nếu đến mức phải xử lý*).

3. Giao Văn phòng HĐND&UBND thành phố: Thực hiện công khai Kết luận thanh tra trên Trang thông tin điện tử thành phố theo quy định.

4. Giao Thanh tra thành phố: Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả việc thực hiện Kết luận thanh tra và tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND thành phố chỉ đạo xử lý các nội dung có liên quan theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TTTU; TT HĐND thành phố;
- CT, các PCT. UBND thành phố;
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy;
- Phòng Nội vụ thành phố;
- Thanh tra thành phố;
- Ban QLDA ĐTXD&PTQĐ thành phố;
- VPUB: C, PVP; CV (NC);
- Trang TTĐT thành phố (để đăng tải công khai);
- Lưu: VT, HsởĐT.

CHỦ TỊCH



Trà Thanh Danh